

UBND HUYỆN CỬ CHI
TRUNG TÂM Y TẾ

Số: 1540 /KH-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Củ Chi, ngày 03 tháng 12 năm 2024

PHÊ DUYỆT
CỦA UBND HUYỆN

Ngày 04 tháng 12 năm 2024

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hằng

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu
giảm liều (Td) trong chương trình tiêm
chủng mở rộng trên địa bàn huyện
Củ Chi năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 12537/KH-SYT ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Sở Y tế Thành phố về việc triển khai tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) trong chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024.

Trung tâm Y tế huyện Củ Chi xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) trong chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn huyện Củ Chi năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu, uốn ván trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ tử vong do bệnh bạch hầu, uốn ván trên địa bàn huyện Củ Chi.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đạt tỷ lệ $\geq 90\%$ trẻ 7 tuổi trên địa bàn huyện được bổ sung 01 mũi vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td).

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, HÌNH THỨC TIÊM VẮC XIN

1. Phạm vi: trẻ đang sinh sống và học tập trên địa bàn huyện Củ Chi

2. Đối tượng

- Trẻ từ đủ 7 tuổi (trẻ sinh trong năm 2017 và đã qua sinh nhật lần thứ 7 vào trước thời điểm tiêm vắc xin Td).

- Ước dự kiến trẻ: 6.846 trẻ.

Lưu ý: KHÔNG tiêm vắc xin Td trong 2 trường hợp sau:

+ Trẻ đã tiêm vắc xin có chứa thành phần uốn ván hoặc bạch hầu trong thời gian 01 tháng trước khi triển khai tiêm bổ sung vắc xin Td.

+ Trẻ đã được tiêm vắc xin đủ 5 mũi vắc xin chưa thành phần Uốn ván – Bạch hầu. (có bằng chứng tiêm chủng thể hiện trên sổ tiêm chủng/phiếu/hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia.

3. Hình thức triển khai

- Tiêm chủng tại trường học: học sinh đang học lớp 2 năm học 2024 – 2025 tại trường học.

- Cơ sở bảo trợ: trẻ từ đủ 7 tuổi đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ.

- Tiêm chủng tại Trạm Y tế các xã, thị trấn: trẻ từ đủ 7 tuổi không đi học tại cộng đồng và trẻ chưa được tiêm chủng tại trường học.

4. Thời gian: Ngay khi có vắc xin (*từ nay đến ngày 31/12/2024*).

5. Loại vắc xin sử dụng: Vắc xin do Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được phép lưu hành tại Việt Nam, lọ 10 liều, dạng dung dịch.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tập huấn triển khai

- Trung tâm Y tế tổ chức tập huấn, triển khai đến Trạm Y tế xã, thị trấn về nội dung kế hoạch tiêm chủng cụ thể: xây dựng kế hoạch, điều tra trẻ lập danh sách trẻ, tổ chức tiêm chủng, bảo quản, sử dụng vắc xin, phòng chống sốc phản vệ, giám sát phản ứng sau tiêm chủng, thống kê báo cáo cho nhân viên y tế tuyến huyện và Trạm Y tế xã, thị trấn.

- Triển khai cho các Trạm Y tế tập huấn mạng lưới cộng tác viên về công tác rà soát trẻ, mời tiêm trẻ không đi học.

2. Điều tra, lập danh sách

- Hoàn thành công tác điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm chủng trước ngày tiêm chủng.

+ Điều tra trong trường học (đối với trẻ đi học): Trạm Y tế phối hợp với Ban Giám hiệu nhà trường thống kê lập danh sách theo lớp, tổng hợp và lập kế hoạch tiêm chủng, đề nghị nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi tại lớp học. Đề nghị nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo lớp học.

+ Điều tra trong cơ sở bảo trợ: Trạm Y tế phối hợp với người đứng đầu cơ sở lập danh sách trẻ 7 tuổi (trẻ sinh năm 2017) đang được nuôi dưỡng tại cơ sở. Đề nghị cơ sở bố trí cán bộ thống kê, đăng ký đầy đủ trẻ 7 tuổi.

+ Điều tra tại cộng đồng (đối với trẻ không đi học): Trạm Y tế phối hợp với các ban ngành, chính quyền địa phương, đoàn thể, mạng lưới cộng tác viên sức khỏe cộng đồng,... thực hiện rà soát trẻ từ đủ 7 tuổi không đi học trên địa bàn để lập danh sách, mời trẻ ra tiêm tại Trạm Y tế vào ngày tiêm cụ thể theo kế hoạch. Lưu ý không bỏ sót trẻ tại vùng giáp ranh và nơi có biến động dân cư, trẻ sống tại các đền chùa...

3. Truyền thông: thực hiện trước và trong thời gian triển khai kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin uốn ván – bạch hầu giảm liều (Td) và kết hợp với điều tra đối tượng.

- Phát thanh hằng ngày trên hệ thống loa không dây tại các xã, huyện về thông tin đối tượng, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng.

- Các trường tiểu học phối hợp với y tế địa phương thực hiện truyền thông trực tiếp cho phụ huynh (có con em học lớp 2); gửi giấy mời, thông tin về đợt tiêm chủng, hướng dẫn phụ huynh ghi đầy đủ thông tin về tình trạng sức khỏe của trẻ, thông báo ngày tiêm chủng cho phụ huynh biết để hợp tác cho trẻ tiêm chủng (nếu có).

4. Cung ứng vắc xin Td

- Trung tâm Y tế huyện Củ Chi tiếp nhận vắc xin từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố, bảo quản và cấp phát cho Trạm Y tế xã, thị trấn. Vắc xin cần được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C, không được để đông băng.

- Ước số vắc xin, bơm kim tiêm và vật tư khác sử dụng cho đợt tiêm chủng:

Loại	Ước số lượng cần cho tiêm chủng	Nguồn
Vắc xin	$6.846 \times 0,9 \times 1,2 = 7.390$ (liều)	TTKSBT TP
Bơm tiêm 0,5 ml	$6.846 \times 0,9 \times 1,1 = 6.770$ (cái)	TTKSBT TP
Bơm tiêm pha 5 ml	$6.770 : 10 = 677$ (cái)	TTKSBT TP
Hộp an toàn	$(6.770 + 677) : 100 \times 1,1 = 82$ (cái)	TTKSBT TP
Cồn	35 lít	HUYỆN
Gòn	15 Kg	HUYỆN
Sát khuẩn tay nhanh	42 chai 1 lít	HUYỆN

5. Tổ chức tiêm chủng

5.1. Nhân sự tham gia đội tiêm

- Nhân lực tham gia buổi tiêm chủng: nhân viên Trạm Y tế, y tế ấp, cộng tác viên,... Tiêm tại trường học cần có sự tham gia của y tế trường, nhân viên giữ trật tự, điều động, giáo viên phụ trách lớp,...

- Yêu cầu tối thiểu về nhân lực phải có ít nhất 03 nhân viên y tế/1 điểm tiêm, gồm 1 bác sĩ và 2 nhân viên y tế (điều dưỡng/y sĩ/nữ hộ sinh) đã được tập huấn về kỹ năng thực hành tiêm chủng và phòng chống sốc.

5.2. Tổ chức điểm tiêm

- Tổ chức buổi tiêm chủng theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, Thông tư số 34/2018/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 12/11/2018 về quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về hoạt động tiêm chủng, Thông tư số 10/2024/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 13/6/2024 về ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.

- Đối tượng tiêm chủng và mũi tiêm thực hiện được cập nhật lên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia theo Quyết định số 3421/QĐ-BYT của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Bố trí các đội cấp cứu lưu động hỗ trợ các xã, thị trấn để xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

- Thực hiện giám sát, báo cáo nhanh các trường hợp phản ứng nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng theo đúng quy định.

- Lưu ý khi tổ chức tiêm chủng tại trường học:

+ Cần phối hợp chặt chẽ với nhà trường để sắp xếp điểm lịch tiêm chủng phù hợp, tổ chức điểm tiêm đúng quy trình, đảm bảo đủ nhân sự, hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của nhà trường.

+ Có sự tham gia của giáo viên mỗi lớp để điều phối học sinh, giữ trật tự, đảm bảo học sinh tiêm chủng đầy đủ và hỗ trợ giải quyết các vấn đề cần thiết.

+ Buổi tiêm vắc xin Td không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm.

+ Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.

- Lưu ý khi tổ chức tiêm chủng tại Trạm Y tế:

+ Buổi tiêm vắc xin Td không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm hoặc không quá 50 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm nếu tiêm chủng với vắc xin khác.

- Rà soát và tiêm vét:

+ Đối tượng tiêm vét: trẻ chưa được tiêm chủng Td trong các buổi tiêm trước đó hoặc trẻ vắng lai, trẻ mới có mặt trên địa bàn trong thời gian tổ chức tiêm vét.

+ Vào cuối mỗi buổi tiêm: đánh dấu và xác định các trẻ chưa tiêm trong danh sách mời trẻ ban đầu cũng như trẻ vắng lai mới phát hiện. Kịp thời thông báo cho gia đình những trẻ chưa được tiêm để đưa trẻ đến tiêm vào buổi sau.

+ Cuối đợt: tổng hợp số lượng trẻ chưa tiêm cần được tiêm vét để bố trí đội tiêm, xác định thời gian và hậu cần vật tư cho tiêm vét. Phân công nhân sự liên hệ với các hộ gia đình thông báo lại địa điểm và thời gian tiêm vét và huy động trẻ ra tiêm ngay cuối đợt hoặc trong các buổi tiêm chủng.

+ Đối với các trường hợp tạm hoãn trong đợt tiêm vét cần thông báo, mời tiêm vào ngày tiêm chủng thường xuyên trong tháng ngay sau đó.

6. Tổ chức cấp cứu, xử lý sự cố bất lợi sau tiêm chủng

- Tất cả các điểm tiêm phải chuẩn bị sẵn sàng, đầy đủ phương tiện cấp cứu phản vệ, các phương tiện phải phù hợp với độ tuổi của trẻ.

- Đơn vị phụ trách công tác cấp cứu tại các điểm tiêm sẽ liên hệ các bệnh viện trên địa bàn phối hợp hỗ trợ cụ thể:

+ Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi phụ trách hỗ trợ các xã/thị trấn: Thị trấn Củ Chi, Tân An Hội, Phước Thạnh, Phước Hiệp, Thái Mỹ, Trung Lập Hạ, Nhuận Đức, Phạm Văn Cội.

+ Bệnh viện huyện Củ Chi phụ trách hỗ trợ các xã: An Nhơn Tây, An Phú, Phú Mỹ Hưng, Trung Lập Thượng.

+ Bệnh viện Đa khoa Xuyên Á phụ trách các xã: Tân Phú Trung, Tân Thông Hội, Phước Vĩnh An.

+ Phòng khám đa khoa Tân Quy thuộc Bệnh viện huyện Củ Chi phụ trách hỗ trợ các xã: Bình Mỹ, Hòa Phú, Phú Hòa Đông, Trung An, Tân Thạnh Đông, Tân Thạnh Tây.

- Trong trường hợp cần thiết, Trung tâm Y tế huyện tham mưu UBND huyện đề xuất Sở Y tế Thành phố chỉ đạo Trung tâm Cấp cứu 115 điều phối thêm các xe cấp cứu của mạng lưới cấp cứu ngoại viện hoặc huy động thêm các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân khác tham gia hỗ trợ.

7. Theo dõi, giám sát và báo cáo

7.1. Giám sát trước, trong và sau đợt tiêm chủng

- Trước đợt tiêm: giám sát xây dựng kế hoạch, điều tra trẻ, bố trí điểm tiêm chủng, nhân lực, tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin.

- Trong đợt tiêm: giám sát sử dụng, bảo quản vắc xin, quản lý trẻ, rà soát trẻ (hạn chế trẻ bị bỏ sót), kỹ thuật tiêm chủng, giám sát công tác theo dõi phản ứng sau tiêm, công tác phòng chống sốc. Phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề nhằm đạt mục tiêu tỷ lệ tiêm chủng.

- Ngay sau đợt tiêm: thực hiện thống kê kết quả sau khi kết thúc. Những xã, thị trấn có tỷ lệ trẻ được tiêm dưới 90% tổng số đối tượng được tiêm thì cần phải triển khai các biện pháp rà soát lại trẻ trong diện tiêm và tổ chức tiêm vét trẻ chưa được tiêm chủng.

7.2. Báo cáo tiến độ và kết quả tiêm chủng

- Trạm Y tế lập kế hoạch tiêm chủng và báo cáo Trung tâm Y tế kết quả điểm tiêm chủng điểm tiêm trên địa bàn theo mẫu phụ lục đính kèm và thực hiện nhập đầy đủ mũi tiêm Td lên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Trung tâm Y tế huyện tổng hợp báo cáo kết quả tiêm hàng ngày và báo cáo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố đúng thời gian quy định.

- Trạm Y tế báo cáo tổng kết kết quả tiêm chủng Uốn ván – Bạch hầu: trong vòng 3 ngày sau khi kết thúc tiêm tại các Trạm Y tế về Trung tâm Y tế huyện; Trung tâm Y tế huyện gửi văn bản báo cáo về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố và Ủy ban nhân dân huyện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ

- Phối hợp với Phòng Y tế huyện triển khai đến các đơn vị phụ trách công tác cấp cứu tại các điểm tiêm hỗ trợ khi cần thiết.

- Phối hợp Khoa Kiểm soát bệnh tật và các khoa/phòng liên quan tổ chức triển khai kế hoạch; theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch tiêm chủng tại các xã, thị trấn.

2. Khoa Kiểm soát bệnh tật

- Xây dựng và triển khai kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) trong chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn huyện Củ Chi.

- Hướng dẫn và giám sát Trạm Y tế xã, thị trấn rà soát đối tượng trẻ cần mời ra tiêm chủng, tổ chức tốt công tác tiêm chủng tại trường học, cơ sở bảo trợ và tại các Trạm Y tế theo đúng nội dung, tiến độ theo kế hoạch, bảo đảm an toàn tiêm chủng.

- Bảo đảm công tác hậu cần trong thời gian thực hiện: dự trữ vắc xin, vật tư, ấn phẩm và quyết toán kinh phí sử dụng đúng quy định.

- Báo cáo tiến độ thực hiện hàng ngày và báo cáo tổng kết sau khi kết thúc đợt tiêm về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật theo đúng quy định.

- Tổng hợp quyết toán kinh phí đúng quy định.

3. Khoa Y tế công cộng

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện triển khai, đôn đốc, nhắc nhở các trường tiểu học và cơ sở bảo trợ trên địa bàn về công tác rà soát, tổ chức tiêm chủng theo đúng tiến độ, tỷ lệ theo chỉ đạo.

- Phối hợp Khoa Kiểm soát bệnh tật trong công tác chuẩn bị tổ chức buổi tiêm chủng tại trường, cơ sở bảo trợ bảo đảm quy trình tiêm chủng an toàn đúng quy định.

4. Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế

- Phối hợp Phòng Tổ chức - Hành chính nhận vắc xin từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố và vận chuyển vắc xin từ Trung tâm Y tế huyện đến các điểm tiêm theo lịch tiêm chủng (nếu có).

- Bảo đảm dây chuyền lạnh, trong vận chuyển, quản lý và cấp phát vắc xin đúng quy định.

- Phối hợp Khoa Kiểm soát bệnh tật thực hiện dự trù mua và cấp phát vật tư y tế tiêu hao đảm bảo cơ số cần thiết và phân phối sử dụng theo đúng quy định.

- Báo cáo tổng hợp sử dụng vắc xin, vật tư tiêu hao hàng tháng.

5. Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện tăng cường thông tin về bệnh uốn ván, bạch hầu; lợi ích và ý nghĩa của đợt tiêm chủng vắc xin uốn ván - bạch hầu cho trẻ 7 tuổi.

- Phối hợp Trạm Y tế thực hiện truyền thông tại những khu dân cư, nhà trọ, nhà trẻ, trường học bằng nhiều hình thức.

- Đăng tải các thông điệp, video, lịch tiêm chủng,... về tiêm vắc xin phòng bệnh uốn ván - bạch hầu trên cổng thông tin điện tử, trang fanpage,... của đơn vị.

6. Phòng Tổ chức - Hành chính

- Phối hợp Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế chuẩn bị phương tiện vận chuyển vắc xin.

- Phân công, điều động nhân sự hỗ trợ thực hiện công tác tiêm chủng và nhân sự giám sát các buổi tiêm chủng.

- In ấn thư mời tiêm chủng, tờ thông báo lịch tiêm, bảng kiểm, biểu mẫu khác (nếu có) theo dự trù.

7. Phòng Tài chính - Kế toán: hướng dẫn dự trù kinh phí và thẩm định hồ sơ quyết toán theo quy định.

8. Trạm Y tế xã, thị trấn

- Tham mưu Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể, nhân sự tham gia, phân công trách nhiệm cụ thể từng thành viên thực hiện công tác điều tra, tuyên truyền, vận động trẻ và tổ chức tiêm chủng đảm bảo an toàn, trật tự.

- Tổ chức truyền thông rộng rãi bằng hình thức phát loa, thông báo trong họp tổ nhân dân, chú ý đến khu nhà trọ, khách vắng lai để phụ huynh có trẻ thuộc đối tượng tiêm chủng nắm thông tin và đưa trẻ đi tiêm đầy đủ. Phối hợp với trường học truyền thông đến phụ huynh về lợi ích, ý nghĩa của việc tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu cho trẻ.

- Phối hợp với khu phố, ấp, cộng tác viên sức khỏe cộng đồng thực hiện rà soát, lập danh sách trẻ trong diện tiêm chủng, đồng thời gửi thư mời, vận động hộ gia đình có con từ đủ 7 tuổi trên địa bàn đưa trẻ đến Trạm Y tế để được tiêm chủng theo lịch của Trạm Y tế.

- Dự trữ vắc xin, vật tư tiêm chủng theo kế hoạch tiêm chủng, tránh hao phí và quản lý sử dụng theo quy định.

- Sau mỗi buổi tiêm, Trạm Y tế xã, thị trấn báo cáo Trung tâm Y tế huyện kết quả điểm tiêm chủng, sử dụng, vắc xin vật tư theo mẫu quy định và thực hiện nhập đầy đủ mũi tiêm lên hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin theo thường quy, báo cáo kết quả cùng với báo cáo tiêm chủng. Các trường hợp tai biến nặng điều tra và báo cáo theo quy định.

V. KINH PHÍ

- Nguồn ngân sách nhà nước: cân đối từ nguồn kinh phí không thường xuyên (*kinh phí chống dịch*) theo Quyết định số 19209/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi.

- Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uôn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) trong chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn huyện Củ Chi năm 2024; đề nghị các Khoa, Phòng, Trạm Y tế nghiêm túc thực hiện tốt nội dung yêu cầu của kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố;
- Thường trực UBND huyện;
- Phòng Y tế huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Phòng LĐ - TB và XH huyện;
- Ban Giám đốc Trung tâm Y tế huyện;
- Khoa/Phòng có liên quan;
- UBND, TYT xã, thị trấn;
- Lưu: VT, KSBT, TC-KT.65.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trọng Nghĩa



UBND HUYỆN CÚ CHI
TRUNG TÂM Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục I
THỐNG KÊ HỌC SINH KHỐI LỚP 2 TẠI CÁC TRƯỜNG, CƠ SỞ

(Đính kèm Kế hoạch số 1540 /KH-TTYT ngày 03 /12/2024 của Trung tâm Y tế huyện Củ Chi)

Lưu ý: (*) Số đối tượng cần tiêm chủng Td: bao gồm trẻ chưa tiêm đủ 5 mũi vắc xin chứa thành phần Uốn ván – Bạch hầu và trẻ không rõ tiền sử tiêm chủng. Đối tượng tiêm chủng có thể giảm đi khi công tác rà soát lập danh sách tiêm chủng được thực hiện tại trường học ghi nhận thêm trẻ đã tiêm đủ.

TT	Tại xã/thị trấn	Số trường/cơ sở	Số học sinh lớp 2	Số HS đã tiêm đủ	Dự kiến số đối tượng cần tiêm Td*
1	An Nhơn Tây	2	279	20	259
2	An Phú	2	187	18	169
3	Bình Mỹ	2	445	17	428
4	Hòa Phú	1	267	16	251
5	Nhuận Đức	2	150	8	142
6	Phạm Văn Cội	1	199	10	189
7	Phú Hòa Đông	2	382	32	350
8	Phú Mỹ Hưng	1	114	9	105
9	Phước Hiệp	1	168	7	161
10	Phước Thạnh	2	277	27	250
11	Phước Vĩnh An	2	276	11	265
12	Tân An Hội	3	385	10	375
13	Tân Phú Trung	3	830	59	771
14	Tân Thạnh Đông	4	980	76	904

TT	Tại xã/thị trấn	Số trường/cơ sở	Số học sinh lớp 2	Số HS đã tiêm đủ	Số đối tượng cần tiêm Td*
15	Tân Thạnh Tây	1	186	16	170
16	Tân Thông Hội	3	681	40	641
17	Thái Mỹ	1	194	13	181
18	Thị trấn Củ Chi	5	663	79	584
19	Trung An	1	281	9	272
20	Trung Lập Hạ	2	327	24	303
21	Trung Lập Thượng	1	84	8	76
TỔNG CỘNG		42	7355	509	6.846

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CỦ CHI

